

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 201/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26-6-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Trường An

Ông Trần Hoàng Nghiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân. Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXX-ST ngày 16 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Út C, sinh năm 1985. (Xin V)

Địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Bà Lưu Thị Linh Đ, sinh năm: 1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 12 năm 2022, ông Lê Út C trình bày:

Về hôn nhân: Ông Lê Út C và bà Lưu Thị Linh Đ kết hôn năm 2006, đến năm 2007 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn S, do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi, hôn nhân không còn hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân thời gian khoảng 05 năm nên ông C yêu cầu xin ly hôn với bà Đ.

Về con chung: Có 02 con chung, cháu Lê Quốc T, sinh ngày 01/01/2006, cháu Lê Hoàng N, sinh ngày 27/12/2010, yêu cầu mỗi người nuôi 01 con chung, ông và bà Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 13/3/2023, ông C nộp đơn yêu cầu Tòa án không hoà giải và giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt ông C.

Đối với bà Lưu Thị Linh Đ, mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng bà Lưu Thị Linh Đ đều vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Út C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa ông Lê Út C và bà Lưu Thị Linh Đ là tranh chấp về ly hôn, nuôi con bị đơn là bà Lưu Thị Linh Đ có nơi cư trú tại huyện T nên ông C khởi kiện yêu cầu giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với việc vắng mặt của bà Lưu Thị Linh Đ, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng bà Lưu Thị Linh Đ vẫn không có ý kiến phản hồi đồng thời cũng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Lưu Thị Linh Đ theo quy định. Đối với việc đề nghị vắng mặt của ông Lê Út C, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Út C theo quy định.

[2] Về hôn nhân: Ông Lê Út C và bà Lưu Thị Linh Đ xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2006, nhưng đến năm 2007 có đăng ký kết hôn và đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên hôn nhân được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Ông C cho rằng do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cự cãi, hôn nhân không còn hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân thời gian dài, nên ông C yêu cầu được ly hôn với bà Đ. Về phía bà Đ, mặc dù bà Đ biết được yêu cầu khởi kiện của ông C nhưng bà Đ vẫn không thể hiện nguyện vọng hàn gắn mối quan hệ hôn nhân cùng ông C. Từ đó, Hội đồng xét xử thấy rằng, mối quan hệ hôn nhân giữa ông C, bà Đ không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông Lê Út C ly hôn với bà Lưu Thị Linh Đ là có căn cứ.

[3] Về con chung: Ông Lê Út C và bà Lưu Thị Linh Đ có 02 con chung, cháu Lê Quốc T, sinh ngày 01/01/2006, cháu Lê Hoàng N, sinh ngày 27/12/2010. Ông C yêu cầu giao cho ông C và bà Đ mỗi người nuôi 01 con chung. Tuy nhiên, tại biên bản ghi ý kiến ngày 13/3/2023, cháu T và cháu N đều có nguyện vọng được sống cùng bà Đ, các cháu hiện đang chung sống cùng bà Đ, để đảm bảo ổn định trong

sinh hoạt đồng thời có sự chăm sóc của người mẹ. Do đó, giao cháu T và cháu N cho bà Lưu Thị Linh Đ nuôi dạy là phù hợp.

Bà Lưu Thị Linh Đ không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không buộc trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đối với ông C.

[4] Về tài sản chung: Không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Út C về việc ly hôn với bà Lưu Thị Linh Đ.

2. Về con chung: Giao cho bà Lưu Thị Linh Đ nuôi dạy cháu Lê Quốc T, sinh ngày 01/01/2006, cháu Lê Hoàng N, sinh ngày 27/12/2010, ông Lê Út C không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, ông Lê Út C phải chịu 300.000đồng. Ngày 09 tháng 01 năm 2023, ông Lê Út C đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số 0005998 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ông Lê Út C, bà Lưu Thị Linh Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Huệ